

TIẾP TỤC ĐƯA TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VÀO CUỘC SỐNG

TS PHAN CÔNG KHANH

Học viện Chính trị khu vực IV

Ngày tiếp nhận: 15/4/2025 Ngày bình duyệt: 10/5/2025 Ngày duyệt đăng: 15/6/2025

● **Tóm tắt:** Tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ là ngọn cờ dẫn dắt sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, mà còn có giá trị bền vững, lâu dài đối với sự nghiệp đổi mới. Chính vì thế, trong suốt tiến trình cách mạng Việt Nam, Đảng ta quán triệt, vận dụng sáng tạo và bảo vệ bản chất khoa học, cách mạng, nhân văn của tư tưởng Hồ Chí Minh; đồng thời tiếp tục vận dụng di sản tư tưởng của Người đi vào cuộc sống, thực hiện khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

● **Từ khóa:** Tư tưởng Hồ Chí Minh, cách mạng, đạo đức

1. Đặt vấn đề

Tư tưởng Hồ Chí Minh đã được đưa vào đời sống của dân tộc ngay từ khi những bài viết của Nguyễn Ái Quốc xuất hiện trên báo chí những năm 20 của thế kỷ trước. Đó là quá trình vừa hình thành, vừa truyền bá, thực hành, chứ không phải đợi đến khi xong xuôi hẳn. Tư tưởng Hồ Chí Minh hình thành, phát triển cùng với sự vận động của cách mạng Việt Nam và được chính lịch sử cách mạng Việt Nam kiểm nghiệm. Ngày nay, nhiệm vụ của những người cộng sản Việt Nam là phải tiếp tục đưa tư tưởng ấy vào cuộc sống, vì những giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh và vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Thế nào là đưa tư tưởng Hồ Chí Minh vào cuộc sống? Sự thâm nhập của một hệ tư tưởng vào đời sống biểu hiện ở hai cấp độ chính: chính trị và văn hóa. Về chính trị, nó trở thành phép tắc trị nước chăm dân. Về

văn hóa, nó trở thành các chuẩn mực ứng xử phổ quát trong xã hội, vì vậy cấp độ văn hóa cũng là cấp độ con người. Thực chất của việc đưa một tư tưởng nào đó vào cuộc sống là đưa vào tư tưởng, tình cảm của con người, làm cho tư tưởng ấy được thực hành, sinh sôi, phát triển và phát huy tác dụng trong đời sống xã hội. Nói cách khác, nó trở thành nền tảng văn hóa, tư tưởng của toàn xã hội.

Đảng ta xem chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Đây là ở cấp độ chính trị. Cuộc vận động học tập, làm theo tư tưởng, phong cách, đạo đức Hồ Chí Minh những năm qua chính là cấp độ văn hóa, con người.

Về nội dung, có thể khái quát tư tưởng Hồ Chí Minh vào hai từ “cách mạng” và “đạo đức”. Cách mạng để giải phóng dân tộc và xây dựng một xã hội no ấm, đạo đức để lãnh đạo cuộc cách mạng ấy. Vì vậy, lựa

chọn những yếu tố nào để đưa vào cuộc sống cũng có hai cấp độ. *Một*, phần cách mạng là nhiệm vụ của hệ thống chính trị, nằm ở đường lối, chủ trương, phương pháp v.v. quản trị và xây dựng đất nước; phần này chủ yếu thuộc về cán bộ, đảng viên, những người lãnh đạo. *Hai*, phần đạo đức là của toàn xã hội, nằm ở việc thực hành các chuẩn mực cần kiệm liêm chính; phần này nòng cốt cũng là cán bộ, đảng viên, những người lãnh đạo với tư cách là những tấm gương để nhân dân, trong đó có tuổi trẻ, tin và làm theo.

Mặt khác, đạo đức Hồ Chí Minh là đạo đức của người làm cách mạng, hy sinh cho dân, cho nước nhưng cũng là đạo đức của đời thường cần kiệm, liêm chính, yêu thương con người. Đối với cán bộ, đảng viên, người lãnh đạo thì không có sự phân biệt này vì đạo đức cách mạng là cần kiệm liêm chính, suốt đời phục vụ nhân dân. Nhưng đối với nhân dân nói chung, cái phần chủ yếu để nhân dân tiếp thu là đạo đức của đời thường.

Với những thành tựu của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc, thành tựu của đổi mới, tư tưởng Hồ Chí Minh đã trở thành nền tảng tư tưởng chính trị xã hội. Thời chiến tranh, một lời kêu gọi của Hồ Chí Minh hàng chục triệu người hưởng ứng, đồng bào và chiến sĩ sẵn sàng lao động, chiến đấu hết mình, trí thức sẵn sàng từ bỏ vinh hoa phú quý ở phương Tây về nước tham gia kháng chiến. Sức lan tỏa đó còn tiếp tục diễn ra ngay cả khi Người đã đi xa. Ở Nam bộ, nhân dân lập rất nhiều đền thờ Hồ Chí Minh. Cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh trở thành nguồn cảm hứng của thơ ca nhạc họa. Những ca khúc về Bác được nhân dân say sưa hát. Bài hát *Như có Bác Hồ* được hát vang vào những dịp cả nước mừng chiến thắng trong thi đấu thể dục, thể thao ở đấu trường khu vực và quốc tế. Có nhiều tên gọi do nhân dân yêu mến đặt như *bộ đội Cụ Hồ*, *vườn cây Bác Hồ*, *ao cá Bác Hồ* v.v. Những điều này cho thấy

tư tưởng và tấm gương Hồ Chí Minh đã hiện diện tự nhiên và vững chắc trong đời sống tinh thần của nhân dân.

Cần làm gì để tiếp tục đưa tư tưởng Hồ Chí Minh vào cuộc sống, nhất là trong bối cảnh phát triển đất nước hiện nay?

2. Từ trường hợp Nho giáo

Trong lịch sử phương Đông, Nho giáo là một trường hợp đặc biệt về sức sống và mức độ phổ biến của hệ tư tưởng: 1) từ Trung Quốc, Nho giáo được truyền bá sang nhiều nước (Nhật Bản, Triều Tiên và Việt Nam) và ăn sâu vào nếp nghĩ, nếp sống của con người hơn 2.000 năm qua và hiện nay vẫn để lại nhiều dấu ấn; 2) Nho giáo gần như được xem là một tôn giáo, sánh ngang với Phật giáo và Đạo giáo; Khổng Tử trở thành “Tổ vương” (vua không ngai), được tôn xưng là “Vạn thế sư biểu”; 3) Nho giáo là hệ tư tưởng, phép tắc ứng xử của tầng lớp quý tộc, trí thức và cả quần chúng bình dân; 4) dù nhiều lần bị bài xích, thậm chí tiêu diệt, Nho giáo vẫn phục hồi mạnh mẽ.

Ngay như Khổng Tử, trước khi qua đời, ông không nghĩ học thuyết của mình có thể truyền đời. Ông từng than: Đạo của ta đến đây là hết rồi! Trước đó, ông cùng học trò đẩy xe qua 14 nước nhưng không nơi nào dung nạp. Thời nhà Tần, Tần Thủy Hoàng “phản thư, khanh nho”. Thời hiện đại, Đại cách mạng văn hóa vô sản Trung Quốc “phê Lâm, phế Khổng”. Tuy nhiên, hiện có hơn 400 học viện Khổng Tử đang hoạt động rải rác khắp thế giới. Lý Quang Diệu từng cho rằng nội dung giáo dục con người ở Singapore là phát huy các giá trị quan và quy phạm luân lý Nho gia. Theo ông, “Từ kinh nghiệm quản lý nước Singapore, đặc biệt là trong những ngày gian khổ từ năm 1959 - 1969 khiến tôi tin tưởng sâu sắc rằng, nếu không phải là đại bộ phận nhân dân Singapore, đặc biệt là trong đại bộ phận nhân dân Singapore được

hun đúc giá trị quan của Nho học thì chúng tôi không có cách gì có thể khắc phục được những khó khăn và trở ngại đã vấp phải”.

Vì sao Nho giáo có sức sống kỳ lạ như vậy? Có thể nhìn từ năm góc độ sau:

- *Vai trò của nhà cầm quyền.* Để giữ vững vương quyền, các chế độ phong kiến Phương Đông xem Nho giáo là quốc giáo và thay nhau củng cố, phát triển, truyền bá Nho giáo trong giới trí thức và trong nhân dân. Hết lòng hết sức truyền bá Nho giáo là nhu cầu tự thân, là mệnh lệnh sống còn của chế độ phong kiến cầm quyền. Qua nhiều giai đoạn, Nho giáo lại có những sức sống mới, sản sinh ra những nhà tư tưởng nối tiếp những người khai sáng ban đầu. Triều đình cũng xuất hiện những nhà vua tinh thông Nho học.

- *Nguyên tắc của pháp luật.* Nho giáo trở thành phép trị nước, thường gọi là đức trị hay nhân trị. Pháp luật nhà nước phong kiến lấy tư tưởng và đạo đức Nho học làm chỗ dựa mà đề ra quy tắc ứng xử cho toàn xã hội. Làng xã lại đưa các quy tắc ấy vào hương ước để củng cố thêm quyền uy của hương ước.

- *Thiết chế giáo dục.* Coi Nho giáo là quốc giáo, nhà nước phong kiến lấy kinh điển của Nho gia làm tài liệu học tập, làm nội dung luận bàn, làm chủ đề thi cử. Ngay từ những mặt chữ đầu tiên, trẻ con đã được tiếp xúc với tư tưởng Nho gia, chẳng hạn *Nhân chi sơ, tính bản thiện*. Những người khai sáng Nho giáo được tôn xưng là thánh hiền, địa vị linh thiêng không kém những người khai sinh các tôn giáo cổ xưa. Nhà nước xây dựng Văn miếu, đắp tượng Khổng tử, làm bài vị những người kế tục xuất sắc sự nghiệp của ông qua các giai đoạn để thờ phụng. Am hiểu sâu sắc kinh sách, bàn luận trôi chảy, vận dụng vào phép ứng xử và phép trị nước là cơ hội tiến thân của tầng lớp có học.

- *Người truyền bá tư tưởng và những tấm gương đạo đức.* Giáo dục của chế độ phong kiến hình thành nên một đội ngũ nho sinh thấm nhuần tư tưởng Nho gia. Họ trở thành một tầng lớp xã hội riêng biệt, thực tâm thực hành và truyền bá tư tưởng và đạo đức Nho giáo. Họ trở thành trụ cột của nền chính trị và văn hóa xã hội. Tiến vi quan, thoái vi sư. Nhiều vị quan thanh liêm được dân ngưỡng mộ. Nhiều nhà nho thanh bạch sống ở nông thôn được dân quý trọng. Họ viết văn thơ gián tiếp truyền bá tư tưởng của thánh hiền. Nho sinh hay người quân tử trở thành hình mẫu lý tưởng của xã hội. Ngay chính Khổng Tử cũng có đến 72 học trò giỏi và nhiều người trong số này là người truyền bá xuất sắc tư tưởng và đạo đức của thầy mình.

Tóm lại, với những lý do đã trình bày, Nho giáo trở thành luật vua, phép nước, thành chuẩn mực đạo đức, hòa tan vào phong tục, bám rễ vào tư tưởng xã hội. Nho giáo trở thành một phần của nền tảng tinh thần của xã hội. Trong giới hàn lâm, nó được bác học hay triết học hóa; trong đời sống xã hội, nó được dân gian hóa. Nho giáo được chế độ phong kiến tập quyền phương Đông nuôi dưỡng và cũng nhờ Nho giáo mà chế độ phong kiến tập quyền phương Đông có thể tồn tại lâu dài. Nho giáo là linh hồn còn vương triều phong kiến là thể xác.

3. Giải pháp tiếp tục đưa tư tưởng Hồ Chí Minh vào cuộc sống trong điều kiện hiện nay

Về nội dung, cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh là cách mạng và đạo đức. Cách mạng là cũng vì tấm lòng yêu nước thương dân - tức đạo đức. Đạo đức là điểm đi đồng thời cũng là điểm đến của cách mạng. Đạo đức Hồ Chí Minh là cần kiệm liêm chính, là yêu thương tôn trọng con người. Đây là những giá trị phổ quát của ngàn đời, dù thế giới có đi đến cuộc cách mạng công nghiệp 10.0 hay 20.0 đi nữa. Về vai trò của nhà cầm

quyền, nguyên tắc của pháp luật, thiết chế giáo dục hay đội ngũ truyền bá và những tấm gương đạo đức, có đầy đủ các điều kiện để tư tưởng Hồ Chí Minh ngày càng củng cố địa vị của mình trong đời sống, trong sự phát triển của đất nước và trong phẩm hạnh của con người.

Tuy nhiên, có mấy điều cản trở. *Thứ nhất*, chúng ta mắc phải một số sai lầm, khuyết điểm trong điều hành nền kinh tế khiến sự phát triển của đất nước chưa như kỳ vọng. Điều này phần nào là sự trả giá cho việc chưa nghiên cứu thấu đáo tư tưởng Hồ Chí Minh, chưa thuộc lời dạy của Bác về tư duy, phương pháp cách mạng. *Thứ hai*, nhiều cán bộ, đảng viên, người lãnh đạo không thật tâm học và làm theo Bác. Họ tự mình trở thành những dẫn chứng để kẻ xấu mượn cớ công kích, xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh. Nhiều năm qua, có lúc có nơi, chúng ta buông lỏng kỷ cương trong Đảng. Một bộ phận cán bộ, đảng viên, người lãnh đạo nói hay mà làm dở, nói nhiều mà làm ít, nói một đằng làm một nẻo, miệng liêm chính nhưng tay tham lam. Họ khiến nhiều người dân mất niềm tin vào Đảng và Nhà nước. *Thứ ba*, hệ thống xã hội chủ nghĩa tan rã, tình hình Biển Đông phức tạp, các nước tư bản phục hồi mạnh mẽ, tiếp tục là đầu tàu kinh tế, khoa học, công nghệ của thế giới. Nhân cơ hội này, các thế lực thù địch ra sức tấn công chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Trong bối cảnh đó, để tiếp tục củng cố địa vị của tư tưởng Hồ Chí Minh trong đời sống, theo chúng tôi, cần chú ý các công việc sau:

Một, tiếp tục nghiên cứu toàn diện, sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh. Người xưa nói nghiên cứu Kinh Dịch khác nào lấy vỏ ngao đong nước biển. Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh cũng vậy. Nhiều lời dạy của Hồ Chí Minh chúng ta chưa hiểu hết ý nghĩa, cho đến khi vấp phải những khó khăn hay sai lầm trong thực tế. Nói cách khác,

những điều Hồ Chí Minh nói và viết là nhằm chỉ đạo các công việc bấy giờ nhưng lại có giá trị bền vững, lâu dài, vượt trước. Để làm tốt công việc nghiên cứu này, cần củng cố vai trò của các viện nghiên cứu về ngành học Hồ Chí Minh. Khuyến khích việc phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh một cách sáng tạo, khoa học, gắn với thành tựu và tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Định kỳ tổ chức hội nghị quốc tế và quốc gia nghiên cứu Hồ Chí Minh học. Xây dựng giải thưởng nghiên cứu, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.

Hai, lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội hiệu quả, thực hiện thành công mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Sức sống của một hệ tư tưởng là ở chỗ nó được vận dụng một cách hiệu quả trong thực tế. Lịch sử kiểm nghiệm hệ tư tưởng không chỉ một lần, mà nhiều lần, liên tục, không có kết thúc. Kiểm nghiệm kết thúc nghĩa là hệ tư tưởng ấy đã không còn sự sống nữa. Điều này nhắc nhở những người cộng sản không được chủ quan. Chân lý thì cụ thể nhưng thực tế thì thiên hình vạn trạng. Áp dụng máy móc hay không tiếp tục phát triển cho phù hợp với điều kiện mới là phản khoa học. Xin mượn lời Bác Hồ để diễn đạt thêm: Một tư tưởng ngày hôm nay là tiến bộ và cách mạng, không có nghĩa ngày mai vẫn tiếp tục tiến bộ và cách mạng, nếu vận dụng máy móc, nếu không được tiếp tục phát triển.

Ba, làm thật tốt công tác xây dựng Đảng. Tư tưởng Hồ Chí Minh phải được đưa vào cuộc sống bằng chính lời nói và việc làm của đảng viên. Đảng viên là người thực hiện tư tưởng Hồ Chí Minh. Tư tưởng Hồ Chí Minh chỉ nở hoa kết trái khi đảng viên thực tâm thực hành theo, tạo ra nhiều tấm gương học tập và làm theo Hồ Chí Minh. Đảng viên, nhất là người lãnh đạo, mà hư hỏng, dốt nát, nghĩa là tư tưởng Hồ Chí Minh không thể đi

vào cuộc sống. Mặt khác, nhân dân dễ mất niềm tin. Khi con người không thực tâm thực hành theo, hệ tư tưởng chỉ là câu chữ nằm trên trang sách.

Bốn, chọn lọc những giá trị đạo đức Hồ Chí Minh để xây dựng các chuẩn mực mà đảng viên phải làm theo. Kiểm tra việc thực hành các chuẩn mực này trong thực tế. Chẳng hạn, Bác Hồ hay nói đến cần, kiệm, liêm, chính, trung thực, trách nhiệm. Thay vì để đảng viên phải viết thành công thức “lập trường quan điểm vững vàng, tuyệt đối trung thành...”, “đạo đức lối sống trong sáng”, “còn e dè nể nang”, hãy để đảng viên kiểm điểm có cần, kiệm, liêm, chính, trung thực, trách nhiệm hay không. Cần kiệm liêm chính, trung thực, trách nhiệm chính là trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, là đạo đức trong sáng. Cần kiệm liêm chính, trung thực, trách nhiệm phải được thể hiện thành các nội dung cụ thể như các bài báo của Bác Hồ đã chỉ ra; để đảng viên soi vào đó mà thực hành, để tổ chức soi vào đó mà đánh giá. Khuyết điểm cũng phải gắn với vấn đề cần kiệm liêm chính, trung thực, trách nhiệm; có nói có, không nói không chứ không nói những điều vô thưởng vô phạt trong các bản kiểm điểm cá nhân hằng năm như một thủ tục hành chính.

Năm, phát huy vai trò của văn học nghệ thuật và truyền thông. Chắc chắn sẽ không có lại một thế hệ văn nghệ sĩ sống qua thời mất nước và chiến tranh để cảm nhận được công lao và sự vĩ đại của Hồ Chí Minh, qua đó sáng tác những tác phẩm thực sự xúc động về Người. Tuy nhiên, Nhà nước vẫn có thể đầu tư cho các tác phẩm sân khấu, điện ảnh về Hồ Chí Minh. Hiện nay, chúng ta vẫn còn thiếu những tác phẩm điện ảnh tương xứng với tầm vóc của Hồ Chí Minh. Điều này có liên quan đến phát triển công nghiệp văn hóa của nước nhà. Hàng loạt vấn đề nên được mở ra để các nhà chuyên môn thảo luận. Đối với

lĩnh vực phim tài liệu, phải chăng đã hết “dư địa” để điện ảnh khai thác? Đối với lĩnh vực phim truyện, phải chăng sự kính trọng lãnh tụ đã giới hạn khả năng tưởng tượng, hư cấu mà khiến các nghệ sĩ ngán ngại? Các dịp năm chẵn ngày sinh Hồ Chí Minh, cần xây dựng những chương trình kỷ niệm quốc gia xứng tầm.

Sáu, tiếp tục giảng dạy hiệu quả về sự nghiệp, tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh trong hệ thống giáo dục quốc gia với những nội dung và hình thức phù hợp, sinh động cho từng cấp đào tạo. Môn học lịch sử (hiện đại) nên chú ý gián tiếp khắc họa chân dung anh hùng giải phóng dân tộc Hồ Chí Minh. Môn Giáo dục công dân nên chú ý gián tiếp khắc họa tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Môn Văn học tiếp tục dạy cho học sinh, sinh viên cái hay, cái đẹp của văn thơ Hồ Chí Minh.

Đối với cán bộ, đảng viên, môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh phải là môn học bắt buộc. Học và làm theo Hồ Chí Minh, từ tư tưởng đến thực hành, phải trở thành một tiêu chuẩn hàng đầu trong chiến lược cán bộ.

4. Kết luận

Tư tưởng cách mạng của Hồ Chí Minh đã trở thành nền tảng chính trị của Đảng, văn hóa đạo đức Hồ Chí Minh đã trở thành nền tảng văn hóa của Đảng. Tuy nhiên, đối với một bộ phận đảng viên, vẫn có sự phai nhạt nhất định. Đưa tư tưởng Hồ Chí Minh vào cuộc sống chính là đưa vào đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội. Đường lối và chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước phải lấy tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng, phương châm mà cốt lõi là hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân. Cán bộ, đảng viên, nhất là người lãnh đạo, phải lấy cần kiệm liêm chính, trung thực, trách nhiệm làm chuẩn mực. Xét cho cùng, là thành thật chăm lo cho nhân dân và thành thật nêu gương. ■